

KẾ HOẠCH

Kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của quận Gò Vấp

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật quy định chi tiết có liên quan; khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập; góp phần phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp.

Thực hiện Kế hoạch số 2950/KH-UBND ngày 04/7/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 2950/KH-UBND ngày 04/7/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công; Công văn số 1446/UBND-KT ngày 13/4/2023 về tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan.

b) Xem xét, đánh giá việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; đặc biệt là việc khai thác tài sản công, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết; phát hiện những bất cập, sai sót, vi phạm trong việc quản lý, sử dụng tài sản công để kịp thời chấn chỉnh, xử lý và khắc phục.

c) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

d) Phát hiện các quy định còn hạn chế, vướng mắc hoặc chưa phù hợp với thực tiễn đề kiến nghị với cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Yêu cầu

a) Việc kiểm tra phải đảm bảo đúng pháp luật, chính xác, khách quan, công khai; không gây cản trở, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đối tượng kiểm tra.

b) Hoạt động kiểm tra phải đảm bảo sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan; không trùng lặp với hoạt động thanh tra, kiểm tra khác đối với một đơn vị trong cùng thời gian.

c) Kết hợp giữa việc tự kiểm tra của đối tượng được kiểm tra với việc kiểm tra của cơ quan, người có thẩm quyền.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KIỂM TRA, THỜI GIAN DỰ KIẾN KIỂM TRA, THỜI KỲ KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra:

Kiểm tra việc thi hành, áp dụng các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể:

a) Việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất của đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính (đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên) theo quy định tại Luật Đất đai năm 2013.

c) Việc sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị:

(1) Sự phù hợp của hiện trạng sử dụng tài sản với mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm.

(2) Việc tuân thủ quy định của pháp luật về sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết (*áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về Hội*) gồm:

- Việc lập, trình duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết;

- Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê tài sản; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết;

- Xác định giá cho thuê tài sản công; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết;

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết;

- Việc rà soát, xử lý chuyển tiếp các trường hợp sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết trước ngày Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu lực thi hành.

(3) Việc tuân thủ quy định của pháp luật về kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin về tài sản công vào Phần mềm Quản lý, sử dụng tài sản công.

(4) Việc hạch toán, kế toán tài sản công.

2. Đối tượng được kiểm tra:

- Ủy ban nhân dân 16 phường (gọi tắt là cơ quan), các các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách đảm bảo kinh phí hoạt động (gọi tắt là tổ chức), các đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là đơn vị) thuộc phạm vi quản lý được giao quản lý, sử dụng tài sản công (*đảm bảo kiểm tra tối thiểu 50% trên tổng số các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc*).

- Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị gồm: đất đai; trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất; xe ô tô và phương tiện vận tải khác; máy móc thiết bị và tài sản khác theo quy định của pháp luật.

3. Thời gian thực hiện và thời kỳ kiểm tra:

- Thời gian thực hiện kiểm tra: Từ tháng 8/2023 đến hết tháng 11/2023.

- Lịch trình, danh sách đơn vị được kiểm tra: hàng tháng, Đơn vị chủ trì có trách nhiệm lập Danh sách đơn vị, lịch trình kiểm tra trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt, gửi cho các đơn vị trước thời gian kiểm tra 07 ngày.

- Thời kỳ kiểm tra: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 (ngày Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu lực thi hành) đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2023.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Đơn vị chủ trì thực hiện: Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban chuyên môn thuộc quận tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Sau khi kết thúc kiểm tra, thực hiện tổng hợp kết quả kiểm tra chuyên đề về quản lý, sử dụng tài sản công (*theo Phụ lục 2 đính kèm*) và tham mưu Ủy ban nhân dân quận báo cáo Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 31 tháng 12 năm 2023.

2. Đơn vị phối hợp: Thanh tra quận, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa thông tin (kiểm tra đơn vị sự nghiệp văn hóa - thể thao), Phòng Giáo dục và Đào tạo (kiểm tra đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo), Phòng Y tế (kiểm tra đơn vị sự nghiệp vực y tế), Phòng Kinh tế (kiểm tra đơn vị sự nghiệp kinh tế) có trách nhiệm cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch.

3. Các cơ quan, tổ chức và đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này và xây dựng báo cáo theo Đề cương kiểm tra (*theo Phụ lục 1 đính kèm*).

Thời gian hoàn thành báo cáo trước ngày 31 tháng 7 năm 2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các Phòng, ban chuyên môn thuộc quận; các cơ quan, tổ chức và đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, có vướng mắc liên hệ Phòng Tài chính - Kế hoạch để được hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân quận giải quyết theo quy định.

2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân quận các khó khăn, vướng mắc, sai phạm (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Xử lý vi phạm

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, cơ quan được giao nhiệm vụ kiểm tra có trách nhiệm: (i) Xác định cụ thể hành vi vi phạm, tính chất vi phạm để xử lý trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hoặc chuyển hồ sơ cho các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định; (ii) Báo cáo cấp có thẩm quyền các biện pháp để kịp thời chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Đề nghị Thủ trưởng Các cơ quan, tổ chức và đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. *Thm*

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Quận ủy;
- UBND quận: CT, các PCT;
- Ủy ban Kiểm tra Quận ủy;
- UB.MTTQVN và các Đoàn thể quận;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc quận;
- Công ty TNHH MTV DVCI quận;
- UBND 16 phường;
- Lưu: VT, P.TCKH.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trí Dũng

**PHỤ LỤC 1**

Đề cương nội dung kiểm tra chuyên đề (áp dụng cho các đối tượng được kiểm tra)
(Kèm theo Kế hoạch số 355/KH-UBND ngày 19/7/2023 của UBND quận Gò Vấp)

Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Loại hình đơn vị (cơ quan/tổ chức/đơn vị):

1. Tình hình ban hành các văn bản quy định/hướng dẫn/chỉ đạo về việc sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Tình hình ban hành các văn bản quy định/hướng dẫn/chỉ đạo về việc sử dụng tài sản công tại đơn vị theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 (Liệt kê số, ngày, cấp ban hành và nội dung tóm tắt của văn bản)

- Tình hình ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công (Liệt kê số, ngày, cấp ban hành).

2. Tình hình thực hiện việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất

Báo cáo việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất của đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính (áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên) theo quy định tại Luật Đất đai năm 2013.

3. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị:

(1) Sự phù hợp của hiện trạng sử dụng tài sản với mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm.

(2) Việc tuân thủ quy định của pháp luật về sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết (áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về Hội) gồm:

- Lập, thẩm định, phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết;

- Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê tài sản; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết;

- Xác định giá cho thuê tài sản công; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết;

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết;

- Việc rà soát, xử lý chuyển tiếp các trường hợp sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết trước ngày Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu lực thi hành.

(3) Việc tuân thủ quy định của pháp luật về kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin về tài sản công vào Phần mềm Quản lý, sử dụng tài sản công.

(4) Việc hạch toán, kế toán tài sản công.

4. Nội dung khác (nếu có):

5. Nhận xét, đánh giá và kiến nghị (nếu có)/.



PHỤ LỤC 2

Tổng hợp kết quả kiểm tra chuyên đề (áp dụng cho Đơn vị chủ trì)
(Kèm theo Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 19/7/2023 của UBND quận Gò Vấp)

1. Tổng quan các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực hiện kiểm tra

Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực hiện kiểm tra: đơn vị.

Trong đó:

- Cơ quan nhà nước: đơn vị.
- Đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính: đơn vị
- + Số ĐVSNCL tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư: đơn vị;
- + Số ĐVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên: đơn vị;
- + Số ĐVSNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: đơn vị;
- + Số ĐVSNCL do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: đơn vị.
- Đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ tài chính: đơn vị.
- Tổ chức: đơn vị.

2. Việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công

Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công: đơn vị.

3. Việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất theo Luật Đất đai năm 2013

Số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính đã thực hiện việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất: đơn vị.

Số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính chưa thực hiện việc chuyển đổi hình thức sử dụng đất: đơn vị.

4. Việc quản lý, sử dụng tài sản công

4.1. Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng tài sản công không đúng mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm: đơn vị.

Các hành vi vi phạm gồm:

- Cho mượn: đơn vị.
- Bố trí làm nhà ở: đơn vị.
- Sử dụng làm mục đích khác: đơn vị.
- Bỏ trống không sử dụng: đơn vị.
- Hành vi vi phạm khác: đơn vị.

Lưu ý: Trường hợp cơ quan nhà nước, các tổ chức có sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh liên kết thì xác định là sử dụng tài sản công không đúng mục đích và thống kê vào mục “sử dụng vào mục đích khác”.

4.2. Tổng số đơn vị, tổ chức sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết: đơn vị

4.3. Tổng số đơn vị, tổ chức vi phạm trong việc sử dụng tài sản công vào

mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết: đơn vị.

Các hành vi vi phạm gồm:

- Sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết khi chưa có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt: đơn vị.

- Vi phạm trong việc lựa chọn:

+ Tổ chức, cá nhân thực hiện thuê tài sản: đơn vị

+ Đối tác liên doanh liên kết: đơn vị

- Vi phạm trong xác định:

+ Giá cho thuê tài sản công: đơn vị

+ Giá trị tài sản để đưa vào liên doanh liên kết: đơn vị

- Không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính khi sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết: đơn vị

- Vi phạm khác: đơn vị

5. Việc kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin về tài sản công vào Phần mềm Quản lý tài sản công:

Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm trong việc kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin (dữ liệu) về tài sản công vào Phần mềm Quản lý tài sản công: đơn vị.

Các hành vi vi phạm gồm:

- Không thực hiện báo cáo, kê khai để nhập dữ liệu tài sản theo thời hạn quy định: đơn vị.

- Thông tin đăng nhập không chính xác: đơn vị.

- Vi phạm khác: đơn vị.

6. Việc hạch toán, kế toán tài sản

Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm trong việc hạch toán, kế toán tài sản theo quy định: đơn vị.

7. Kết quả xử lý/ kiến nghị xử lý vi phạm (nếu có)

Thống kê số lượng các tập thể, cá nhân bị xử lý hoặc kiến nghị xử lý chia theo từng hình thức xử lý cụ thể.

8. Biện pháp chấn chỉnh đã kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền

9. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách và công tác quản lý nhà nước (nếu có).